

Yên Bái, ngày 18 tháng 7 năm 2018

Số: 153/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 251/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị C, sinh năm 1988.

Bị đơn: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1983.

Cùng địa chỉ: Thôn V, xã T, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/TBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội quy định về “ Án phí, lệ phí Tòa án ”.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị C và anh Nguyễn Mạnh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về án phí: Chị Trần Thị C phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, nhưng được trừ vào số

tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) chị C đã nộp theo biên lai thu số: AA/2017/0000592 ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, chị C được trả lại 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Yên Bái;
- THA thành phố Yên Bái;
- UBND xã Văn Tiến.
- Các đương sự;
- Lưu : HS; TA.

Thẩm phán

(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Tuyền